

Bản án số: 19/2022/DS-ST
Ngày 30/9/2022
V/v: “*Tranh chấp
Hợp đồng mua bán tài sản.*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hán Hường
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Mạnh Linh
2. Ông Nguyễn Văn Tuyên.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia
phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê,
tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 39/2022/TLST-
DS ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản;
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8
năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: Khu T, xã C, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Vợ chồng anh Đỗ Văn V, sinh năm 1974 và chị Nguyễn
Thị D, sinh năm 1978 (đều vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu X, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

NỘI D VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2022, tại bản tự khai; cũng như tại
phiên tòa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị N có quan điểm trình bày:*

Khoảng thời gian từ tháng 9/2018 đến tháng 12 năm 2018, bà có bán
thức ăn gia súc cho vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D, vợ chồng
anh V, chị D đã thanh toán được một phần nợ, đến ngày 27/12/2018, giữa bà và
vợ chồng anh V, chị D đối chiếu sổ sách, giữa hai bên đã thông nhất vợ chồng
anh V, chị D còn nợ bà số tiền mua thức ăn gia súc là 36.000.000 đ (Ba mươi
sáu triệu đồng). Từ đó đến nay, vợ chồng anh V, chị D không trả cho bà.

Nay bà khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh V, chị D phải trả cho bà số tiền còn nợ 36.000.000đồng và bà yêu cầu vợ chồng anh V, chị D phải trả lãi theo lãi suất theo quy định của pháp luật, kể từ khi chậm trả nợ đến khi xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa bà N trình bày chỉ yêu cầu vợ chồng anh V, chị D trả số tiền nợ gốc, bà không đề nghị tính lãi nữa.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2022 các đồng bị đơn là anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D cùng có quan điểm trình bày: Anh chị thừa nhận năm 2018, vợ chồng anh chị có mua thức ăn gia súc chăn nuôi của bà Nguyễn Thị N như bà đã trình bày. Cuối năm 2018, giữa bà N và vợ chồng anh chị có đối chiếu và thống nhất vợ chồng anh chị còn nợ của bà N tiền mua thức ăn là 36.000.000.000đồng, nhưng do vợ chồng chị gặp nhiều khó khăn chưa có tiền trả nợ. Nay bà N khởi kiện thì anh chị có quan điểm xin trả dần mỗi năm là 5.000.000đồng cho đến khi trả hết số tiền còn nợ và anh chị không nhất trí trả lãi theo yêu cầu của bà N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng của vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký Tòa án; của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi tiến hành nghị án đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng và quy định của Pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội D vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 430, 433, 434, 440; khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.
Buộc vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D cùng phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 36.000.000đồng.

2. *Về án phí:* Buộc vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D phải chịu 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

12]. Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N yêu cầu vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D phải trả số tiền mua thức ăn gia súc năm 2018 còn nợ 36.000.000đồng thấy rằng:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2022, vợ chồng anh V, chị D đều thừa nhận năm 2018, vợ chồng anh chị chăn nuôi lợn đã nhiều lần mua thức ăn gia súc của bà Nguyễn Thị N. Ngày 27/12/2018, giữa vợ chồng anh và bà N đã đối

chiếu sổ ghi nợ, hai bên đã xác định vợ chồng anh chị còn nợ của bà N số tiền mua thức ăn gia súc là 36.000.000đồng. Sau đó thì chị D là người trực tiếp ký nhận vào sổ nợ của bà N như bà N đã trình bày.

Vợ chồng anh V, chị D thừa nhận khoản nợ này của bà N nhưng cho rằng, vì hoàn cảnh khó khăn nên vợ chồng chị chưa trả số tiền còn nợ 36.000.000đồng cho bà N được; anh chị đề nghị bà N cho anh chị trả dần, mỗi năm số tiền 5.000.000đồng, nhưng không được bà N đồng ý.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định: Năm 2018, vợ chồng anh V, chị D mua thức ăn gia súc của bà N, kết quả đối chiếu nợ, vợ chồng anh V, chị D thừa nhận còn nợ của bà N là 36.000.000đồng, thừa nhận đến nay chưa trả. Do đó, phải buộc vợ chồng anh V, chị D cùng phải có nghĩa vụ trả cho bà N số tiền mua thức ăn gia súc còn thiếu 36.000.000đồng theo yêu cầu của bà N.

[2]. *Về án phí*: Yêu cầu của bà N được chấp nhận nên vợ chồng anh V, chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430, 433, 434, 440; khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 26 của Luật thi hành án Dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị N đối với vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D.

Buộc vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D phải cùng có trách nhiệm trả nợ tiền mua thức ăn gia súc còn nợ bà Nguyễn Thị N, số tiền là 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

Trường hợp chậm trả tiền thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. *Về án phí*: Vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D phải chịu 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà N có mặt được quyền kháng cáo. Vợ chồng anh Đỗ Văn V và chị Nguyễn Thị D vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc được nhận để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Khê;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hán Hưởng